ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành: Sư phạm Âm nhạc — Khóa: 2026
Trình độ: Đại học — Hình thức đào tạo: Chính quy
(ban hành kèm theo Quyết định số 2495/QĐ-ĐHSP ngày 31/12/2025 của Hiệu trưởng)

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Học phần học trước/ tiên quyết/ song hành	Ghi chú
				LT	TH/Bài tập		
Khối kiến thức: GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			**26**	**304**	**86**		
1	31621549	Pháp luật đại cương	2	22	8		
2	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	22	8	21221904	
3	00101265	Giáo dục thể chất 1	(1)	(0)	(15)		
4	00101266	Giáo dục thể chất 2	(1)	(0)	(15)		
5	00101267	Giáo dục thể chất 3	(1)	(0)	(15)		
6	00101268	Giáo dục thể chất 4	(1)	(0)	(15)		
7	00201264	Giáo dục quốc phòng	(0)	(0)	(60)		
8	21321901	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	22	8	21231902	
9	21231902	Triết học Mác - Lênin	3	30	15		
10	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	22	8	21321901	
11	21221904	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	21	9	21221903	
12	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	3	30	15		
		Học phần tự chọn	**10**	**135**	**15**		
13	31132001	*Công nghệ số cơ bản*	3	30	15		
14	41232001	*Tiếng Anh B1.1*	3	45	0		
15	41242002	*Tiếng Anh B1.2*	4	60	0	41232001	
Khối kiến thức: CƠ SỞ NGÀNH			**21**	**272**	**43**		
16	31621405	Lịch sử âm nhạc Việt Nam	2	30	0	32431002	
17	32031255	Giáo dục học	3	30	15	32031719	
18	32031719	Tâm lý học giáo dục	3	32	13		
19	32431002	Lịch sử âm nhạc thế giới	3	45	0		
20	32441003	Nhạc lý	4	60	0		
21	32022212	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	2	15	15	32031255	
		Học phần tự chọn	**4**	**60**	**0**		
22	31721032	*Nghệ thuật học*	2	30	0		
23	32421010	*Logic khoa học trong tư duy nghệ thuật*	2	30	0		
Khối kiến thức: CỐT LÕI NGÀNH			**74**	**270**	**1545**		
24	32421018	Thực tế chuyên môn	2	0	30		
25	32428004	Hát Dân ca	2	0	60		
26	32438014	Phân tích tác phẩm âm nhạc	3	45	0	32428013	
27	32428013	Hòa âm ứng dụng	2	30	0	32441003	
28	32428012	Kỹ năng biểu diễn sân khấu	2	15	15	31622067	
29	32438003	Kí xướng âm 4	3	0	90	32428002	
30	32428002	Kí xướng âm 3	2	0	60	32428001	
31	32428001	Kí xướng âm 2	2	0	60	32424214	
32	32424214	Kí xướng âm 1	2	0	60		
33	31622069	Chỉ huy và dàn dựng hát hợp xướng	2	15	15		
34	32431014	Nhạc cụ tiết tấu	3	15	60	31632062	
35	31622061	Nhạc cụ phím điện tử 3	2	0	60	31622060	
36	31622071	Sáng tác ca khúc	2	15	15	32428013; 32438014	
37	31622040	Công tác đoàn đội ở trường phổ thông	2	30	0		

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Học phần học trước/ tiên quyết/ song hành	Ghi chú
				LT	TH/Bài tập		
38	31632070	Dàn dựng chương trình tổng hợp	3	15	30	32428012; 32431029	
39	31622063	Mỹ học âm nhạc	2	30	0		
40	31622059	Nhạc cụ phím điện tử 1	2	0	60		
41	31622060	Nhạc cụ phím điện tử 2	2	0	60	31622059	
42	31632062	Nhạc cụ phím điện tử 4	3	0	90	31622061	
43	31622067	Thanh nhạc 4	2	0	60	31622066	
44	31622064	Thanh nhạc 1	2	0	60		
45	31622065	Thanh nhạc 2	2	0	60	31622064	
46	31622066	Thanh nhạc 3	2	0	60	31622065	
		Học phần tự chọn	**23**	**60**	**540**		
47	32461035	*Khóa luận tốt nghiệp*	6	0	180		
48	32431030	*Hòa tấu nhạc cụ*	3	15	60	31632062	
49	32431029	*Vũ đạo*	3	0	90		
50	32421021	*Hợp xướng*	2	0	30	32438003	
51	32421019	*Nhạc cụ Sáo Recoder*	2	0	60	32441003	
52	32428005	*Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành âm nhạc*	2	30	0	32022212	
53	32438006	*Dân ca miền Trung và Tây Nguyên*	3	15	60	32428004	
54	31622081	*Nhạc cụ guitar*	2	0	60	32441003	
Khối kiến thức: NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM			**29**	**298**	**227**		
55	32021273	Giao tiếp sư phạm	2	13	17		
56	32441024	Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc	4	60	0		
57	32421033	Kiến tập sư phạm	2	0	60		
58	32441034	Thực tập sư phạm	4	0	120	32421033	
59	32032213	Tổ chức hoạt động giáo dục và trải nghiệm	3	30	15	32031255	
60	32428007	Thực hành dạy học âm nhạc 1	2	30	0	32441024	
61	32438008	Thực hành dạy học âm nhạc 3	3	45	0	32438009	
62	32438009	Thực hành dạy học âm nhạc 2	3	45	0	32428007	
63	32438011	Ứng dụng công nghệ số trong dạy học âm nhạc	3	30	15		
		Học phần tự chọn	**3**	**45**	**0**		
64	32438010	*Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp trong dạy học âm nhạc*	3	45	0	32032213	
TỔNG SỐ TÍN CHỈ CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO			**150**	**1144**	**1901**		
Tổng số tín chỉ bắt buộc			**110**	**844**	**1346**		
Tổng số tín chỉ tự chọn tối thiểu			**20**				

Lưu ý:

- Phải tích luỹ tối thiểu 130 tín chỉ, trong đó bao gồm tất cả các học phần bắt buộc (không tính các học phần Giáo dục Thể chất, Giáo dục Quốc phòng vào tổng tín chỉ tích luỹ toàn khoá học).

*- Học phần tiên quyết là Học phần có gắn dấu *.*

- Học phần giảng dạy bằng tiếng Anh là học phần có gắn ký hiệu chữ "A".

TRƯỞNG NGÀNH | **TRƯỞNG KHOA** | **KT. HIỆU TRƯỞNG**
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hoàng Tiến Mỹ

Trần Quang Nhật Đức

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TS. Phan Đức Tuấn

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

Ngành: Sư phạm Âm nhạc — Khóa: 2026
Trình độ: Đại học — Hình thức đào tạo: Chính quy
(ban hành kèm theo Quyết định số 2495/QĐ-ĐHSP ngày 31/12/2025 của Hiệu trưởng)

Học kỳ	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Học phần học trước/ tiên quyết/ song hành	Ghi chú
				LT	TH/Bài tập		
1	00101265	Giáo dục thể chất 1	(1)	(0)	(15)		
	31622064	Thanh nhạc 1	2	0	60		
	32031719	Tâm lý học giáo dục	3	32	13		
	32424214	Kí xướng âm 1	2	0	60		
	32441003	Nhạc lý	4	60	0		
		Số tín chỉ trong kỳ	**11**	**92**	**133**		
2	00101266	Giáo dục thể chất 2	(1)	(0)	(15)		
	21231902	Triết học Mác - Lênin	3	30	15		
	31622065	Thanh nhạc 2	2	0	60	31622064	
	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	3	30	15		
	32031255	Giáo dục học	3	30	15	32031719	
	32428001	Kí xướng âm 2	2	0	60	32424214	
		Học phần tự chọn					
	32421019	*Nhạc cụ Sáo Recoder*	2	0	60	32441003	
		Số tín chỉ trong kỳ	**15**	**90**	**225**		
3	00201264	Giáo dục quốc phòng	(0)	(0)	(60)		
	21321901	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	22	8	21231902	
	31622059	Nhạc cụ phím điện tử 1	2	0	60		
	31622066	Thanh nhạc 3	2	0	60	31622065	
	32428002	Kí xướng âm 3	2	0	60	32428001	
	32431002	Lịch sử âm nhạc thế giới	3	45	0		
		Học phần tự chọn					
	31132001	*Công nghệ số cơ bản*	3	30	15		
		Số tín chỉ trong kỳ	**14**	**97**	**203**		
4	00101267	Giáo dục thể chất 3	(1)	(0)	(15)		
	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	22	8	21321901	
	31621549	Pháp luật đại cương	2	22	8		
	31622060	Nhạc cụ phím điện tử 2	2	0	60	31622059	
	31622067	Thanh nhạc 4	2	0	60	31622066	
	32438003	Kí xướng âm 4	3	0	90	32428002	
		Học phần tự chọn					
	31622081	*Nhạc cụ guitar*	2	0	60	32441003	
	32421010	*Logic khoa học trong tư duy nghệ thuật*	2	30	0		
		Số tín chỉ trong kỳ	**15**	**74**	**286**		
5	00101268	Giáo dục thể chất 4	(1)	(0)	(15)		
	21221904	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	21	9	21221903	
	31622061	Nhạc cụ phím điện tử 3	2	0	60	31622060	
	31622063	Mỹ học âm nhạc	2	30	0		
	32022212	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	2	15	15	32031255	
	32428013	Hòa âm ứng dụng	2	30	0	32441003	
		Học phần tự chọn					
	32421021	*Hợp xướng*	2	0	30	32438003	
	41232001	*Tiếng Anh B1.1*	3	45	0		
		Số tín chỉ trong kỳ	**15**	**141**	**114**		
6	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	22	8	21221904	
	32021273	Giao tiếp sư phạm	2	13	17		
	32438014	Phân tích tác phẩm âm nhạc	3	45	0	32428013	
	32441024	Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc	4	60	0		
		Học phần tự chọn					
	41242002	*Tiếng Anh B1.2*	4	60	0	41232001	

Học kỳ	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Học phần học trước/ tiên quyết/ song hành	Ghi chú
				LT	TH/Bài tập		
		Số tín chỉ trong kỳ	**15**	**200**	**25**		
7	31621405	Lịch sử âm nhạc Việt Nam	2	30	0	32431002	
	31632062	Nhạc cụ phím điện tử 4	3	0	90	31622061	
	32428007	Thực hành dạy học âm nhạc 1	2	30	0	32441024	
	32428012	Kỹ năng biểu diễn sân khấu	2	15	15	31622067	
	32438011	Ứng dụng công nghệ số trong dạy học âm nhạc	3	30	15		
		Học phần tự chọn					
	32431029	*Vũ đạo*	3	0	90		
		Số tín chỉ trong kỳ	**15**	**105**	**210**		
8	31622069	Chỉ huy và dàn dựng hát hợp xướng	2	15	15		
	32431014	Nhạc cụ tiết tấu	3	15	60	31632062	
	32438009	Thực hành dạy học âm nhạc 2	3	45	0	32428007	
		Học phần tự chọn					
	31721032	*Nghệ thuật học*	2	30	0		
	32428005	*Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành âm nhạc*	2	30	0	32022212	
		Số tín chỉ trong kỳ	**12**	**135**	**75**		
9	32032213	Tổ chức hoạt động giáo dục và trải nghiệm	3	30	15	32031255	
	32421018	Thực tế chuyên môn	2	0	30		
	32428004	Hát Dân ca	2	0	60		
	32438008	Thực hành dạy học âm nhạc 3	3	45	0	32438009	
		Học phần tự chọn					
	32431030	*Hòa tấu nhạc cụ*	3	15	60	31632062	
		Số tín chỉ trong kỳ	**13**	**90**	**165**		
10	31622040	Công tác đoàn đội ở trường phổ thông	2	30	0		
	31622071	Sáng tác ca khúc	2	15	15	32428013; 32438014	
	31632070	Dàn dựng chương trình tổng hợp	3	15	30	32428012; 32431029	
	32421033	Kiến tập sư phạm	2	0	60		
		Học phần tự chọn					
	32438006	*Dân ca miền Trung và Tây Nguyên*	3	15	60	32428004	
	32438010	*Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp trong dạy học âm nhạc*	3	45	0	32032213	
		Số tín chỉ trong kỳ	**15**	**120**	**165**		
11	32441034	Thực tập sư phạm	4	0	120	32421033	
		Học phần tự chọn					
	32461035	*Khóa luận tốt nghiệp*	6	0	180		
		Số tín chỉ trong kỳ	**10**	**0**	**300**		

Lưu ý:

- Phải tích luỹ tối thiểu 130 tín chỉ, trong đó bao gồm tất cả các học phần bắt buộc (không tính các học phần Giáo dục Thể chất, Giáo dục Quốc phòng vào tổng tín chỉ tích luỹ toàn khoá học).

*- Học phần tiên quyết là Học phần có gắn dấu *.*

- Học phần giảng dạy bằng tiếng Anh là học phần có gắn ký hiệu chữ "A".

TRƯỞNG NGÀNH	TRƯỞNG KHOA	KT. HIỆU TRƯỞNG PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Hoàng Thị Ngọc	Trần Quang Minh	TS. Phan Đức Tuấn